

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂN PHÚ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **362/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 05-5-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Quang Cảnh

2. Ông Thái Hoàn Xanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị An Thành - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 507/2021/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 199/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 198/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Thanh P, sinh năm 1987; HKTT và ngụ tại: 237/32/45 đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt).

- *Bị đơn:* Ông Ngũ Hoàng L, sinh năm 1988; HKTT: 4/27 đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngụ tại: 237/32/45 đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Thanh P trình bày:

Bà và ông Ngũ Hoàng L tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008, có tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H,

quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 142, quyền số 02/2008 ngày 21/10/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ số 237/32/45 đường H, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2017 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo bà P là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, giữa vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ với nhau. Ông L không có trách nhiệm với gia đình, vợ con mà chỉ lo ăn chơi, kinh tế gia đình chủ yếu phải do bà tự gánh vác. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn và chịu đựng nhưng mâu thuẫn kéo dài nhiều năm không thể giải quyết được nên tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, vợ chồng sống chung nhà nhưng không sinh hoạt chung, vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể tiếp tục kéo dài nên bà P yêu cầu ly hôn với ông Ngõ Hoàng L.

Về con chung: Bà P khai nhận vợ chồng có hai người con chung là Ngõ Thanh Q, sinh ngày 22/10/2009 và Ngõ Khả M, sinh ngày 03/6/2014. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Các con chung từ bé đến nay trực tiếp do bà chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đưa đón đi học. Để tránh ảnh hưởng đến tâm lý của các con nên bà yêu cầu được nuôi cả hai con chung.

Về tài sản chung: Bà P khai nhận vợ chồng không có tài sản chung.

Về nợ chung: Bà P khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

Toà án nhân dân quận Tân Phú đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập đương sự cho ông Ngõ Hoàng L nhưng phía bị đơn không có mặt tại Toà án để giải quyết vụ án nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo qui định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Nguyên đơn: Có đơn yêu cầu vắng mặt.

- Bị đơn: Vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Tân Phú tham gia phiên tòa trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng như sau: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú nhận xét quá trình thụ lý, giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định

của Bộ luật Tố tụng dân sự, người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Về nội dung vụ án:

- Căn cứ Điều 56, 81 Luật Hôn nhân gia đình 2014;
- Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn, bà Nguyễn Thị Thanh P ly hôn với ông Ngũ Hoàng L. Sau khi ly hôn, bà P được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung tên Ngũ Thanh Q (nam giới), sinh ngày 22/10/2009 và Ngũ Khả M (nữ giới), sinh ngày 03/6/2014. Hoãn cấp dưỡng cho ông L do bà P không có yêu cầu.

Án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, sau khi nghị án Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 142, quyền số 02/2008 ngày 21/10/2008 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Ngũ Hoàng L thì có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa bà P và ông L là quan hệ hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận.

Theo kết quả xác minh của Công an phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh thì ông Ngũ Hoàng L thực tế cư trú tại địa chỉ số 237/32/45 đường H, phường H, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2008 đến nay. Nay bà P yêu cầu ly hôn, ông L có nơi cư ngụ tại quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về thủ tục xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thị Thanh P: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 15/3/2022. Do vậy, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt ông Ngũ Hoàng L: Do ông L vắng mặt không lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt ông L.

Tại phiên tòa, ông Ngũ Hoàng L không có mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để giải quyết theo quy định pháp luật. Ông Ngũ Hoàng L phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. *Về yêu cầu của nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Thanh P yêu cầu ly hôn với ông Ngũ Hoàng L:

Căn cứ lời khai của bà P thấy rằng trong quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, trong cuộc sống vợ chồng có xảy ra những bất đồng. Tính cách, quan điểm sống giữa vợ chồng cũng có nhiều điểm khác biệt. Ông L không có trách nhiệm với gia đình, vợ con mà chỉ lo ăn chơi, kinh tế gia đình chủ yếu phải do bà P tự gánh vác. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn và chịu đựng nhưng mâu thuẫn kéo dài nhiều năm không thể giải quyết được nên tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, vợ chồng sống chung nhà nhưng không sinh hoạt chung, vợ chồng không có sự quan tâm, chăm sóc lẫn nhau.

Tòa án nhiều lần triệu tập và tiến hành hòa giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng ông L vắng mặt. Điều này thể hiện ông L không thiết tha trong việc hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa bà P và ông L là có thật và đã thật sự trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà P yêu cầu được ly hôn với ông L là có cơ sở. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà P.

[3]. *Về quan hệ con chung*: Bà P khai nhận vợ chồng có hai người con chung là Ngũ Thanh Q, sinh ngày 22/10/2009 và Ngũ Khả M, sinh ngày 03/6/2014. Khi ly hôn, bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai con chung và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Hội đồng xét xử xét thấy việc giao con chung cho ai nuôi là phải dựa vào quyền lợi của trẻ. Từ trước đến nay, các con chung đều do bà P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và đưa đón đi học. Đồng thời, cả hai cháu đều có nguyện vọng được ở với mẹ. Vì vậy để ổn định cuộc sống cũng như tâm lý của trẻ thì việc bà P yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung là hoàn toàn phù hợp với lợi ích của trẻ và phù hợp với quy định pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này của bà P.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hội đồng xét xử ghi nhận việc bà P không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con. Do đó, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông L.

[4]. *Về quan hệ tài sản*:

- Về tài sản chung: Bà P khai nhận vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Bà P khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bà P chịu án phí theo qui định của pháp luật là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Thanh P:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thanh P được ly hôn với ông Ngủ Hoàng L.

Giấy chứng nhận kết hôn số 142, quyền số 02/2008 ngày 21/10/2008 do Ủy ban nhân dân phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Nguyễn Thị Thanh P và ông Ngủ Hoàng L không còn giá trị pháp lý kể từ ngày bản án này có hiệu lực pháp luật.

- Về quan hệ con chung: Bà P khai nhận vợ chồng có hai người con chung là Ngủ Thanh Q, sinh ngày 22/10/2009 và Ngủ Khả M, sinh ngày 03/6/2014. Giao cả hai con chung cho bà P trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông L do bà P không yêu cầu.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông L được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về quan hệ tài sản:

+ Về tài sản chung: Bà P khai nhận vợ chồng không có tài sản chung.

+ Về nợ chung: Bà P khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

2/ Về án phí:

- Bà Nguyễn Thị Thanh P chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà P đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2021/0034674 ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà P đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3/ Quyền kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q. Tân Phú;
- UBND P. Hiệp Tân, Q. Tân Phú
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hương